

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 27- 3- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Duy Tính

2/Ông Đào Văn Kiểm

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Xuân D; sinh ngày 19/12/1991 tại V, tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: Khu A, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn Q, sinh năm 1971, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; vợ: Nguyễn Thị Hương T, sinh năm 1995; con: Có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2011/HSST ngày 07/06/2011, Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử D 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2012, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 19/09/2011.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2013/HSST ngày 27/03/2013 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt D 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2015, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/03/2013.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2016/HSST ngày 26/9/2016 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt D 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc D nộp

400.000 đồng tiền thu lời bất chính và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. D chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021, D đã nộp đủ tiền thu lời bất chính và tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/08/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2025. Cơ quan điều tra Công an thành phố V tiến hành xác minh: D là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên lang thang khắp địa phương và tụ tập với nhiều đối tượng xấu, nếu để D tại ngoại chính quyền địa phương không quản lý được nên đến ngày 21/01/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với D. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 15/01/2025, tại tổ B, khu C, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Công an phường D, thành phố V đang làm nhiệm vụ phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác đến kiểm tra, người này tự khai nhận là Đào Xuân D, sinh năm 1991, thường trú tại khu A, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, D tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong có một túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, bên trong túi nilon có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản quả tang, tạm giữ số ma túy của D niêm phong vào một bì giấy dán kín. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Đào Xuân D. Kết quả kiểm tra D dương tính với chất ma túy (kết luận D có sử dụng chất ma túy). Cùng ngày, Công an phường D chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc, đối tượng cùng đồ vật, tài liệu đã bị thu giữ đến cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 141 ngày 15/01/2025 giám định chất bột cục màu trắng thu giữ của Đào Xuân D. Tại bản Kết luận giám định số: 103/KL- KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận:

“Chất bột, màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon, gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là 0,264 gam; loại Heroine, có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

H1 lại đối tượng giám định: 0,244 gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang, D khai nhận như sau: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 15/01/2025, D một mình bắt xe taxi ở ven đường (D không nhớ taxi của hãng nào và BKS), đi đến khu vực phường N, thị xã S, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, D xuống xe và đi bộ một đoạn thì gặp một nam thanh niên không biết tên tuổi địa chỉ khoảng 30 tuổi, D hỏi và mua được nam thanh niên này 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói giấy mặt

ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm bên trong túi nilon có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroin với giá 500.000 đồng. Sau đó, D cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần đang mặc rồi đi về. Khi đi về đến quán nước ven đường thuộc tổ B, khu C, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì tổ công tác Công an phường D yêu cầu kiểm tra đối với D và thu giữ số ma túy như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, D còn tự khai nhận khoảng vào chiều ngày 14/01/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D một mình sang khu vực phường N, thị xã S, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy. Tại đây, D gặp người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi và mua được của người này 01 túi heroin với giá 200.000 đồng. Sau đó, Dương cầm túi ma túy mua được và tìm chỗ để sử dụng hết số ma túy trên cho bản thân.

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho D vào ngày 14/01/2025 và 15/01/2025, do D không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D vào ngày 14/01/2025 Cơ quan điều tra chuyên Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC ngày 20/02/2025 bằng hình thức cảnh cáo.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, cơ quan điều tra xác định, ngoài tài sản bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt hàng ngày D không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSVT ngày 26/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đào Xuân D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Đào Xuân D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Xuân D từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đề nghị không áp dụng .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 103/KL – KTHS của Phòng K1 - Công an tỉnh P hoàn trả 0,244 gam chất chứa trong một túi ni lon màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo D nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Xuân D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 15/01/2025 tại tổ B, khu C, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Đào Xuân D có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,264 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường D phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Xuân D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo Đào Xuân D chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo D không có tài sản riêng gì có giá trị. Nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 103/KL – KTHS của Phòng K1 - Công an tỉnh P hoàn trả 0,244 gam chất chứa trong một túi ni lon màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025).

Đối với 02 người đàn ông bán ma túy cho D vào ngày 14/01/2025 và 15/01/2025, do D không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác chứng minh nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D vào ngày 14/01/2025 cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC ngày 20/02/2025 bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Đào Xuân D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Xuân D 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 103/KL – KTHS của Phòng K1 - Công an tỉnh P hoàn trả 0,244 gam chất chứa trong một túi ni lon màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025).

[3] Về án phí:

Buộc bị cáo Đào Xuân D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Đào Xuân D có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP. Việt Trì;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì;
- UBND xã Kim Đức, TP. Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên